

Số: 01 /BC-UBND

Thái Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của
Bộ chính trị năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 2612/SKHCN-CĐSBCVT ngày 29/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo thông báo kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương thực hiện Nghị quyết 57, Ủy ban nhân dân phường Thái Bình báo cáo như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG NHỮNG THÀNH TỰU NỔI BẬT TRONG NĂM 2025

Sau khi triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, UBND phường Thái Bình đã đạt được nhiều kết quả đáng kể: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến tăng vọt, nhiều thủ tục hành chính được số hóa, xây dựng hạ tầng số, thu hút đầu tư công nghệ, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số toàn diện.

Kết quả nổi bật:

- Thủ tục hành chính: Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến tăng mạnh đạt 99,6 % nhiều thủ tục thực hiện toàn trình trên môi trường số.

- Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ:

+ Hệ thống hạ tầng phục vụ cho chính quyền địa phương 2 cấp cơ bản đảm bảo phục vụ việc triển khai các văn bản chỉ đạo; các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia.

+ UBND phường đã quan tâm đến việc bố trí cơ sở vật chất nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số tại địa phương đảm bảo cho 100% cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. Số lượng máy tính, thiết bị mạng cơ bản đảm bảo đủ, cấu hình cơ bản đảm bảo chạy được các phần mềm; liên thông 100% toàn tỉnh và liên thông Trung ương.

- Về nhân lực trình độ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số:

+ Hiện tại phường Thái Bình đã bố trí 01 công chức chuyên trách, 01 công chức kiêm nhiệm thực hiện công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

+ Đội ngũ công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được bố trí đủ, đảm bảo theo từng lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường và kinh nghiệm công tác, được quan tâm, cử tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu, kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, phục vụ nhân dân.

+ Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả, việc triển khai hệ thống phần mềm điều hành Cổng dịch vụ công được duy trì, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân. Đã tham mưu UBND phường ban hành 15 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường, chấn chỉnh nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính, quy trình, lệ phí đều được niêm yết công khai (có 412 thủ tục thuộc thẩm quyền của UBND phường; 2.138 thủ tục phi địa giới hành chính); các kiến nghị, phản ánh đều được giải quyết trả lời đúng quy định đảm bảo thời gian; chất lượng phục vụ ngày càng được nâng cao; hiện phường đang xếp thứ 15/104 phường, xã của tỉnh trong đánh giá mức độ hài lòng do Văn phòng Chính phủ đánh giá.

- Về cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu về dân cư, hộ tịch; dữ liệu về Quản lý đất đai và tài nguyên; dữ liệu về tổ chức, hành chính; dữ liệu về chuyên ngành khác ... đảm bảo cơ bản về mặt thông tin tra cứu.

- Về an toàn, an ninh mạng: Toàn bộ hệ thống Công nghệ thông tin của Đảng ủy, UBND phường được cài phần mềm diệt virus, phần mềm phòng chống mã độc đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

II. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Những kết quả nổi bật trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã đạt được

Thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 02-KH/ĐUUB ngày 03/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đảng ủy, UBND phường đã thành lập Ban chỉ đạo và ban hành các Kế hoạch về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường; thực hiện cấp chữ ký số cho lãnh đạo trưởng, phó phòng, ban và lãnh đạo cán bộ của Trung tâm PVHCC, sử dụng ký số trên điện thoại (Sim PKI); cơ sở vật chất được đảm bảo.

Ngoài ra, UBND phường đã ban hành 4 Quyết định; 05 Kế hoạch và nhiều các văn bản khác liên quan tới KHCN, ĐMST, CDS. Các văn bản ban hành đảm bảo yêu cầu, nội dung, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rõ người, rõ việc, rõ thủ tục, rõ thẩm quyền và chu trình thực hiện cho cán bộ, công chức thực hiện.

2. Thống kê nhiệm vụ được giao

Tổng số nhiệm vụ được giao là 33 nhiệm vụ, trong đó:

(1) Số nhiệm vụ đã hoàn thành trong hạn là: 33

(2) Số nhiệm vụ đang hoàn thành trong hạn là: 0

3. Về tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp (PAKN, SKGP) về KHCN, ĐMST, CDS

Phường Thái Bình đã tiếp nhận 11 phản ánh, kiến nghị về KHCN, ĐMST, CDS. Trong đó đã giải quyết 07 phản ánh, kiến nghị; đang giải quyết 04 phản ánh, kiến nghị.

II. VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH

1. Những kết quả nổi bật trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Nghị quyết 57 đem lại

Tại các hội nghị quán triệt cán bộ, công chức tham dự nghiêm túc, nắm vững những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 57-NQ/TW, đồng thời nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân về tầm quan trọng của chuyển đổi số. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết bằng nhiều hình thức phù hợp, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, công chức trong toàn phường.

Hiện phường Thái Bình đã ban hành Các Quyết định: số 14/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 về việc Thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính; số 01/BCĐ ngày 01/8/2025 Quyết định về việc Thành lập Tổ giúp việc và Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Thái Bình; số 872/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Thái Bình; số 873/QĐ-BCĐ ngày 15/8/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Thái Bình. Các Kế hoạch: số 01/KH-BCĐ ngày 15/8/2025 về truyền thông thúc đẩy Chuyển đổi số, liên thông, đồng bộ, nhanh chóng hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; số 06/KH-UBND ngày 15/8/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; 04/KH-BTV ngày 5/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024

của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; số 06/KH-BTV ngày 28/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong cơ quan Đảng phường Thái Bình; số 13/KH-UBND về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số phường Thái Bình năm 2025; số 14/KH-UBND ngày 09/9/2025 về việc thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn phường Thái Bình. Các văn bản ban hành đảm bảo yêu cầu, nội dung, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rõ người, rõ việc, rõ thủ tục, rõ thẩm quyền và chu trình thực hiện cho cán bộ, công chức thực hiện.

2. Những tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

Nguồn lực cho đội ngũ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn thấp, hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng được nhu cầu công việc.

Trụ sở Trung tâm Phục vụ Hành chính công được cải tạo lại từ trụ sở cũ, do đó còn có diện tích hẹp, chỗ ngồi chờ của công dân còn có hạn.

III. VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

1. Tình hình, kết quả thực hiện

Kết quả triển khai chuyển đổi số của phường Thái Bình trong việc thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCD ngày 23/7/2025, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo; Các chương trình, Đề án chuyển đổi số, Đề án 06 của Chính phủ.

a) Việc thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

- * Hiện phường có 412 dịch vụ công trực tuyến, trong đó:
 - Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình là: 187
 - Số dịch vụ công trực tuyến một phần là: 225
- * *Tiếp nhận 10.126 hồ sơ thủ tục hành chính (trong đó nhận trực tuyến: 9.559 hồ sơ; trực tiếp: 567 hồ sơ);*
 - *Đã giải quyết: 10.040 hồ sơ (giải quyết trước hạn 10.001 hồ sơ (99,6%); đúng hạn: 18 hồ sơ; quá hạn: 21 hồ sơ)*
 - *Đang giải quyết trong hạn 98 hồ sơ;*
 - *Tỷ lệ hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 100%;*
 - *Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt 99,06%;*
 - *Tổng số phí và lệ phí thu đạt: 87,58 triệu đồng. Đến nay 100% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên dịch vụ công.*

b) Việc ứng dụng chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ

Trong đó, việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử được nâng cao, nhiều cuộc họp trực tuyến diễn ra và nhiều tiện ích phục vụ công tác quản lý, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, rút ngắn thời gian và giảm chi phí cho các cơ quan và cán bộ, công chức như trong khối các cơ quan.

c) Về phát triển dữ liệu

Việc số hóa hồ sơ, tài liệu được nâng cao; các thủ tục hành chính, xử lý hồ sơ công việc, các dữ liệu chuyên ngành (đất đai, môi trường, hộ tịch, y tế, giáo dục, ...) được giải quyết hoàn toàn trên môi trường mạng.

2. Một số tồn tại, hạn chế

a) Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Hồ sơ quá hạn là do trong thời gian đầu các phần mềm chưa đồng bộ hay bị treo đơ, hệ thống mạng yếu không ổn định.

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đã có nhiều chuyển biến tích cực, song việc nâng cao nhận thức của nhân dân trong quá trình nộp hồ sơ trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn: Khi nộp trực tuyến phải có sự hỗ trợ nhiều của cán bộ hướng dẫn, sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế, tâm lý muốn thực hiện trực tiếp.

b) Về ứng dụng chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp

- Cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng được nhu cầu công việc cần được nâng cấp.

- Còn tình trạng gặp lỗi, chưa thông suốt của các hệ thống dùng chung trong các cơ quan

- Chức năng của các hệ thống, ứng dụng còn khó sử dụng, giao diện phức tạp, chưa thân thiện như hệ thống mạng văn phòng.

- Các hệ thống thông tin chưa được kết nối, chia sẻ thuận tiện. Cán bộ còn phải làm việc nhiều trên nhiều hệ thống phần mềm, phải nhập lại dữ liệu nhiều lần, gây lãng phí thời gian và làm giảm hiệu suất công.

c) Nguyên nhân và trách nhiệm các cơ quan liên quan

Kinh phí bố trí đầu tư cho hạ tầng CNTT còn ít nên chưa đảm bảo hệ thống dùng chung được thông suốt.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2026, TẠO NỀN TẢNG CHO GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát

triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức trong phường nắm rõ Nghị Quyết số 57-NQ/TW. Đẩy mạnh tỉ lệ nộp hồ sơ trực tuyến, nâng cao cơ sở hạ tầng CNTT đáp ứng nhu cầu công việc. Tuyên truyền tới cán bộ, công chức nâng cao nhận thức chuyển đổi số; nâng cao cơ sở dữ liệu về dân cư, hộ tịch; dữ liệu về quản lý đất đai và tài nguyên; dữ liệu về tổ chức, hành chính; dữ liệu về chuyên ngành khác đảm bảo đầy đủ về mặt thông tin tra cứu.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CỤ THỂ NĂM 2026

**** Về thủ tục hành chính, dịch vụ Công trực tuyến***

- Tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình DVCTT, các thủ tục hành chính được đơn giản hóa tạo thuận lợi cho các cá nhân và doanh nghiệp đến làm thủ tục hành chính. Đẩy mạnh số hoá các hồ sơ đạt 100%.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí TTHC; nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đẩy mạnh hợp trực tuyến, làm việc trực tuyến, tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc ký số văn bản điện tử, giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, hướng tới thực hiện hiệu quả Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

**** Về phân cấp, phân quyền trong gắn với chuyển đổi số***

- Ban hành Quy chế/quy định về việc phân cấp thẩm quyền gắn với phân bổ nguồn lực số (như quyền truy cập dữ liệu, sử dụng nền tảng chung).

- Về mục tiêu làm sạch dữ liệu đưa vào KPI trọng tâm của năm 2026:

+ Kết hợp với Công an hoàn thành tối thiểu 80% việc chuẩn hóa và làm sạch các dữ liệu nền tảng còn tồn đọng (đặc biệt là trong đất đai, Y tế, xây dựng, giáo dục và đào tạo, tư pháp hộ tịch).

+ Gắn KPI về chất lượng dữ liệu:

(i) Tăng 25% số lượng TTHC được giải quyết hoàn toàn tự động (thông qua khai thác dữ liệu sạch, không cần can thiệp thủ công) so với năm 2025.

(ii) Tỷ lệ chính xác của các bộ dữ liệu quốc gia được sử dụng trong giao dịch đạt trên 95%.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bố trí kinh phí để nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT để các cơ sở dữ liệu dùng chung đảm bảo chạy thông suốt, liên thông toàn tỉnh không bị gián đoạn.

- Hàng năm tổ chức các chuyến đi học tập các đơn vị thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, tạo điều kiện cho các đơn vị giao lưu học hỏi.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của bộ chính trị năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, UBND phường Thái Bình trân trọng báo cáo./. *lss*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu VT, VHXH. *lv*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Chính

Đỗ Trọng Chính